

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh Tiền Giang với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

- Nhằm cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) đã được phê duyệt tại Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao nhận thức của các sở, ngành, địa phương, đặc biệt là các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

- Công tác triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phải có sự phối hợp chặt chẽ thường xuyên, liên tục giữa địa phương và trung ương; giữa các cơ quan sở, ban, ngành và các huyện, thị xã, thành phố; giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả việc phổ biến chính sách thông tin và hỗ trợ doanh nghiệp trong việc triển khai các Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của doanh nghiệp xuất khẩu về các loại rào cản của các nước nhập khẩu nằm trong

Hiệp định CPTPP, nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, cải thiện chất lượng hàng hóa, tránh rủi ro cho doanh nghiệp khi thực hiện các hợp đồng xuất khẩu.

- Phối hợp với Cục Xuất nhập khẩu - Bộ Công Thương tổ chức lớp tập huấn về xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định CPTPP.

2. Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, sửa đổi và bổ sung các cơ chế, chính sách kinh tế của tỉnh và cải cách thủ tục hành chính khi tham gia Hiệp định CPTPP

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức thực hiện rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành, có nội dung liên quan đến Hiệp định CPTPP. Qua đó, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định CPTPP.

- Phối hợp với các sở, ngành tỉnh hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến Hiệp định CPTPP, thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh của địa phương, doanh nghiệp và sản phẩm

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011-2020, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện các quy hoạch ngành Công Thương như: Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển thương mại tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng kênh phân phối, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước; Thường xuyên thông báo đến các doanh nghiệp trong tỉnh về thông tin các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước nhằm giúp doanh nghiệp tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất trong việc cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) cho các doanh nghiệp có xuất khẩu hàng hóa vào các thị trường có tham gia trong Hiệp định CPTPP với Việt Nam. Kịp thời cung cấp thông tin

liên quan việc cấp C/O cho doanh nghiệp xuất khẩu.

- Tập trung hỗ trợ nguồn lực cho phát triển các ngành công nghiệp có hàm lượng khoa học, công nghệ, sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng cao, giá trị xuất khẩu lớn, có lợi thế cạnh tranh, sử dụng công nghệ cao, tạo nhiều việc làm, tham gia mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu. Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển thêm nhiều sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc gia.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh về nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ, áp dụng công nghệ quản lý tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc tế tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp phù hợp với các giải pháp nêu tại Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 về việc ban hành Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh giai đoạn 2017 – 2020. Tổ chức triển khai dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Tiền Giang đến năm 2020”.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức xây dựng và áp dụng các Hệ thống quản lý chất lượng quốc tế, các giải pháp nâng suất chất lượng. Vận động, hỗ trợ và hướng dẫn doanh nghiệp viết báo cáo tham dự giải thưởng chất lượng quốc gia.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu và các ngành công nghiệp hỗ trợ, tập trung vào các dự án thân thiện với môi trường, có công nghệ tiên tiến, tạo ra phương thức sản xuất kinh doanh mới mang lại giá trị gia tăng và có cam kết chuyển giao công nghệ trong quá trình thực hiện.

d) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Đẩy mạnh việc dạy nghề lao động nông thôn và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp như:

+ Triển khai có hiệu quả và nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, trong năm 2019 mở lớp đào tạo ngắn hạn (dưới 3 tháng) cho 2.300 lao động nông thôn. Đối tượng tập trung đào tạo là lao động ở các vùng nguyên liệu có liên kết sản xuất với các doanh nghiệp; lao động thực hiện các chương trình tái cơ cấu ngành; chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); thành viên hợp tác xã, trang trại tham gia liên kết sản xuất theo chuỗi ngành hàng, sản xuất công nghệ cao, áp dụng kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất; lao

động thuộc các xã chưa đạt tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

+ Định hướng chỉ tiêu đào tạo: 50% cho lao động ở các doanh nghiệp nông nghiệp; 20% cho thành viên hợp tác xã, trang trại lao động thực hiện các dự án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và 30% an sinh xã hội. Hình thức đào tạo “bắt tay chỉ việc”, đào tạo tại nơi sản xuất, tại ấp, xã, lấy thực hành là chính.

- Ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định của Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Tiếp tục tăng cường công tác truyền thông tuyên truyền vận động người dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước; từng bước nâng cao ý thức bảo vệ, phát triển nguồn lợi thủy sản, không sử dụng nghề cấm, công cụ cấm, đưa tàu ra vùng biển nước ngoài để khai thác thủy sản bất hợp pháp.

+ Bắt buộc chủ tàu cá khai thác xa bờ hoặc thuyền trưởng phải thực hiện ghi, nộp nhật ký khai thác, báo cáo khai thác, lắp đặt, vận hành thiết bị giám sát hành trình theo quy định, bật thiết bị 24/24 giờ và kết nối trạm bờ của Chi cục thủy sản.

4. Đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Xây dựng vùng nguyên liệu tập trung, quy mô lớn thông qua thực hiện các quy hoạch, đề án, dự án

Tiếp tục triển khai, thực hiện Quy hoạch phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU của Tỉnh ủy; Đề án “Cắt vụ, chuyển đổi mùa vụ và cơ cấu cây trồng các huyện phía Đông tỉnh Tiền Giang đến năm 2025”; Đề án Phát triển cây thanh long, cây sầu riêng tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Dự án thí điểm khôi phục cây vú sữa Lò Rèn trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

b) Triển khai ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao vào sản xuất

- Tiếp tục triển khai Dự án vùng sản xuất lúa ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025; Dự án vùng sản xuất rau ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2018-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện 300 ha rau với công nghệ sản xuất theo hướng hữu cơ trong nhà lưới, hệ thống điều khiển tự động, hệ thống tưới nhỏ giọt.

- Triển khai trên khoảng 300 ha sầu riêng, 300 ha thanh long với công

nghe tưới nước tiết kiệm.

- Triển khai nhân rộng mô hình chăn nuôi ứng dụng công nghệ phân mềm truy xuất nguồn gốc, cơ sở dữ liệu chăn nuôi trang trại nhằm kiểm soát từ khâu đầu vào đến khâu sản phẩm đầu ra và tiêu thụ.

- Nhân rộng mô hình nuôi tôm 02 giai đoạn là 100 ha.

c) Hỗ trợ phát triển các tổ hợp tác (THT), hợp tác xã (HTX)

- Thực hiện tuyên truyền pháp luật về HTX, quy trình thành lập mới các HTX; tuyên truyền, vận động hình thành các mô hình HTX kiểu mới, tham gia xây dựng cánh đồng lớn để giúp người dân dần thay đổi tập quán sản xuất nhỏ lẻ, hướng người dân vào kinh tế thị trường, tạo ra hướng đi mới trong sản xuất có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao.

- Tiếp tục thực hiện thí điểm đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Hỗ trợ nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển liên kết sản xuất và đẩy mạnh mở rộng thị trường tiêu thụ: gắn kết THT, HTX tham gia thực hiện Chương án Cánh đồng lớn dần hình thành liên kết tiêu thụ theo chuỗi giá trị bền vững với doanh nghiệp.

- Khuyến khích và hỗ trợ phát triển các hợp tác xã kiểu mới sản xuất kinh doanh theo quy mô lớn; HTX đóng vai trò đại diện cho nông dân ký hợp đồng, liên kết với doanh nghiệp; tổ chức các dịch vụ chung như cung ứng vật tư nông nghiệp, dịch vụ bảo vệ thực vật, sấy, bảo quản, tạm trữ, tìm đầu ra cho sản phẩm... nhằm tăng hiệu quả sản xuất, giảm chi phí và tăng thu nhập cho từng hộ nông dân.

- Thực hiện tốt Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng về phê duyệt Đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020.

d) Tổ chức lại sản xuất theo hướng chuỗi giá trị

- Phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị, kết nối với hệ thống tiêu thụ ở cả trong nước và ngoài nước.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị định số 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp; Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày

07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản và Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP...

- Hoàn chỉnh và tổ chức triển khai thực hiện 04 dự án: Dự án chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sâu riêng tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2030; Dự án chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ thanh long tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2030; Dự án chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ trứng chim cú tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2030; Dự án chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ trứng gà ác tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2018-2020 và định hướng đến năm 2030.

đ) **Đẩy mạnh việc triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)**

Triển khai thực hiện Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020. Năm 2019, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2019-2020, gồm các nội dung: hướng dẫn công tác chuẩn hóa và phát triển các sản phẩm OCOP Tiền Giang theo Chu trình OCOP; triển khai thực hiện Chu trình OCOP, hỗ trợ phát triển sản phẩm và tổ chức sản xuất tham gia Chương trình OCOP; ứng dụng công nghệ trong sản xuất kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ OCOP; tập huấn nâng cao trình độ nguồn nhân lực quản lý và thực hiện Chương trình; triển khai các dự án thuộc Chương trình; công tác truyền thông giai đoạn 2019-2020,...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện tại đơn vị, địa phương; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm; tăng cường kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm (*trước ngày 30 tháng 11*) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương).

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện hàng năm; định kỳ, báo cáo Bộ Công Thương theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh Tiền Giang; yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kế hoạch triển khai. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh các vấn đề mới cần giải quyết, kịp thời có ý kiến gửi về Sở Công Thương - Thành viên Thường trực Ban

Chỉ đạo Hội nhập quốc tế tỉnh Tiền Giang đề báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. / *Phát*

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, P.KTTC (Ngân).

[Handwritten signature]

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Lê Văn Nghĩa